

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày: 29/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sao Hôm và ông Phạm Văn Toán.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Hải Phòng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Hải Phòng tham gia phiên tòa:*
Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025; Tòa án nhân dân khu vực 10-Hải Phòng mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-HS ngày 16/9/2025 đối với các bị cáo:

1. VŨ ĐÌNH H, sinh năm 1985. Số CCCD: 030085011241; ngày cấp: 05/2/2025; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an. Nơi cư trú: Thôn Q, xã K, Hện K, tỉnh Hải Dương (*nay là: Thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng*). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Vũ Đình Th, sinh năm 1959; Con bà: Mạc Thị X, sinh năm 1960. Vợ là: Trịnh Thị T, sinh năm 1988 và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 123/QĐ-XPHC ngày 14/8/2007, Công an Hện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã xử phạt hành chính VŨ ĐÌNH H bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư. Bị tạm giữ từ ngày 03/6/2025, đến ngày 09/6/2025 áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Phú Thái - Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hải Phòng.

2. MẠC VĂN H1, sinh năm 1988. Số CCCD: 030088011022; ngày cấp: 28/8/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an. Nơi cư trú: Thôn Q, xã K, Hện K, tỉnh Hải Dương (*nay là: Thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng*). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Mạc Tư T1 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1965. Vợ là: Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 03/6/2025, đến ngày 09/6/2025 áp dụng biện pháp ngăn

chặn Tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Phú Thái - Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hải Phòng.

** Người làm chứng: Nguyễn Văn H3.*

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; người làm chứng vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 01/6/2025, VŨ ĐÌNH H đi bộ trên Quốc lộ 5 thuộc thành phố Hải Phòng thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, H mua của người này 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau đó, H đi về nhà và cất giấu túi ma túy mua được trong người. Chiều ngày 03/6/2025, H gặp MẠC VĂN H1 và rủ H1 buổi tối cùng ngày H đến nhà H1 để cùng nhau sử dụng ma túy, H1 đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đem theo túi ma túy mua được nêu trên đi bộ đến nhà H1; H1 dẫn H đi lên phòng thờ trên tầng 2 và ngồi ở bàn uống nước. Lúc này, H1 đã để sẵn trên mặt bàn một chiếc bật lửa gas và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai được đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm coóng thủy tinh, 01 lỗ cắm ống hút nhựa. Thấy vậy, H lấy túi ma túy đá đem theo đổ hết vào bầu coóng thủy tinh, sau đó, H và H1 lần lượt dùng bật lửa gas hơi nóng bầu coóng rồi sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H3, sinh năm 1991, trú tại: thôn Q, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là thôn Quảng Đạt, xã An Thành, thành phố Hải Phòng) đến nhà H1 chơi. H bảo H3 muốn sử dụng ma túy thì tự lấy sử dụng, nên H3 đã sử dụng ma túy cùng với H và H1. Hồi 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi H1, H và H3 vừa sử dụng hết số ma túy trong coóng thủy tinh thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng) phối hợp với Công an xã K, K, tỉnh Hải Dương (nay là Công an xã P, thành phố Hải Phòng) phát hiện, thu giữ trên mặt bàn uống nước trong phòng thờ tầng 2 nhà H1 01 bật lửa gas; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nắp chai được đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm coóng thủy tinh, trong bầu coóng bám dính chất màu nâu (niêm phong ký hiệu M1) và 01 lỗ cắm ống hút nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số 342/KL-KTHS ngày 06/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (nay là Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng) kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu chất màu nâu bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh niêm phong trong túi giấy ký hiệu M1 gửi đến giám định, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi giấy niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 342/KL-KTHS.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể qua mẫu nước tiểu ngày 04/6/2025 đối với MẠC VĂN H1, VŨ ĐÌNH H và Nguyễn Văn H3 đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều thừa nhận hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, người bán chất ma túy cho VŨ ĐÌNH H, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của VŨ ĐÌNH H, MẠC VĂN H1 và Nguyễn Văn H3, ngày 26/6/2025, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT – VKS ngày 10/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Hải Phòng đã truy tố: VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo đều thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Hải Phòng giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo VŨ ĐÌNH H.

- Xử phạt:

+ VŨ ĐÌNH H từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù.

+ MẠC VĂN H1 từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều tính từ ngày tạm giữ 03/6/2025.

- Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều không có công việc, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng, tịch thu cho tiêu hủy: 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi giấy niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 342/KL-KTHS và 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nắp chai được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa gas.

- Về án phí: Các bị cáo đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận có hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Chiều ngày 03/6/2025, VŨ ĐÌNH H rủ MẠC VĂN H1 sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tại chỗ ở của MẠC VĂN H1 thuộc thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng); H1 có hành vi cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy; H có hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine và rủ Nguyễn Văn H3 sử dụng trái phép chất ma túy cùng H, H1. Hồi 22 giờ 40 phút cùng ngày; khi H, H1 và H3 vừa sử dụng ma túy xong thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Đối với 2 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá vị trí, vai trò; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án có yếu tố đồng phạm, các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện tội phạm, trong vụ án này, như đã nhận xét ở phần trên: VŨ ĐÌNH H là người khởi xướng việc sử dụng ma túy; bị cáo là người trực tiếp mua ma túy, rủ H1 và H3 sử dụng ma túy nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo MẠC VĂN H1 cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy nên giữ vai trò đồng phạm tích cực.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo không những thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà còn thực hiện hành vi tổ chức cho đối tượng khác sử dụng ma túy; các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, nH3 vẫn cố ý tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Bị cáo VŨ ĐÌNH H có nhân thân xấu, năm 2007 bị xử phạt hành chính về hành vi bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư. Do vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách

ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo H, H1 đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo VŨ ĐÌNH H có bố đẻ là ông Vũ Đình Th tham gia quân đội, là thương binh hạng 4/5 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều không có công việc, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

- Cơ quan giám định hoàn lại 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi giấy niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 342/KL-KTHS; quá trình điều tra thu giữ 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nắp chai được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa gas. Đây là những vật chứng trong vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Án phí: Các bị cáo đều bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Căn cứ vào:* Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo VŨ ĐÌNH H.

2. *Tuyên bố:* Các bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

3. *Áp dụng hình phạt chính, xử phạt:*

3.1 VŨ ĐÌNH H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

3.2 MẠC VĂN H1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 đều tính từ ngày tạm giữ 03/6/2025.

4. *Xử lý vật chứng:* Tịch thu cho tiêu hủy 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi giấy niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 342/KL-KTHS và 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nắp chai được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa gas. (Số lượng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày

15/9/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Phòng và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10-Hải Phòng).

5. **Án phí:** Các bị cáo VŨ ĐÌNH H và MẠC VĂN H1 mỗi bị cáo đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm; có mặt các bị cáo. Đã báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 10-Hải Phòng.
- CQCSĐT-CATP Hải Phòng.
- VKSND TP Hải Phòng.
- Cơ quan THA hình sự CA tp Hải Phòng.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tp Hải Phòng.
- Phân trại tạm giam Phú Thái -Trại tạm giam số 2 CA tp Hải Phòng. **Chu Văn Nghĩa**
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 10-Hải Phòng.
- Các bị cáo.
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.